

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

Bản án số: 66/2026/HS-ST
Ngày: 13/5/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bé Em

Bà Nguyễn Thị Thanh Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Sơn Trường - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2026/TLST-HS ngày 02/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2026/QĐXXST-HS ngày 24/4/2026 đối với bị cáo:

Dương Thị Hồng H, tên gọi khác không; sinh ngày 20/5/2000 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số 083300013761; trình độ văn hóa 9/12; nghề nghiệp không; dân tộc: Kinh; giới tính Nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Dương Văn Bé H1 (đã chết) và bà Phạm Thị Hồng L; bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Hữu T có 02 con chung sinh năm 2019 và năm 2021; tiền án không; tiền sự không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/11/2025 đến ngày 21/11/2025 được trả tự do và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Dương Minh T1, sinh năm 1980; nơi cư trú số E, khu phố F, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

2. Nguyễn Định T2, sinh năm 2000; nơi cư trú số A, khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

3. Huỳnh Đăng H2, sinh năm 2000; nơi cư trú ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 18/11/2025, Dương Hồng H sử dụng mạng xã hội Zalo được cài đặt trên máy tính xách tay (laptop) của H liên lạc cho Dương Minh T1 (tên thường gọi là Tính P đặt mua 800.000 đồng ma túy “đá” (Methamphetamine). Tính đồng ý bán và đang trên đường đi đến xã M bằng xe taxi nên T1 kêu H tìm người chở đến khu vực Vòng xoay Đ (Quốc lộ F mới) thuộc xã M, tỉnh Vĩnh Long gặp T1 để lấy ma túy. H gọi điện thoại cho Huỳnh Đăng H2 là em bạn dì ruột của H nhờ H2 chở H đến xã M. Khi đến vòng xoay Đa Phước H3, H2 dừng xe lại cho H xuống xe, còn H2 tiếp tục điều khiển xe đến nhà bạn gái của H2 ở khu vực cầu M, xã M. Khi vừa xuống xe, H gặp T1, T1 đưa cho H một túi nylon màu trắng bên trong có chứa ma túy “đá” (loại Methamphetamine). Do không có tiền nên H nợ T1 tiền mua ma túy 800.000 đồng. Sau đó, T1 gọi tài xế taxi chở H về. Khi về đến nhà của H tại số D, khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long, H phân ma túy ra thành 07 tép nhỏ để thuận tiện sử dụng. Sau đó, H lấy một ít ma túy ra cho vào nỏ thủy tinh sử dụng một mình, số ma túy còn lại H cất trong túi xách tay của H mục đích để dành sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/11/2025, Công an phường B đến kiểm tra chỗ ở của H phát hiện Hân tàng trữ số ma túy trên nên tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nylon có rãnh khếp màu đỏ bên trong có 07 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu trong mỗi ống đều có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và túi nylon có rãnh khếp màu đỏ bên trong có chứa một ít tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) bình nhựa có gắn ống nhựa và ống thủy tinh có một đầu tròn (bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy) bên trong có bám chất màu nâu nghi là ma túy; 01 (một) hộp quẹt gas màu trắng, đỏ; 01 (một) giỏ bằng vải có chữ “SOIGEN” màu nâu; 01 (một) máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu “ASUS”, số ID: PPD-AR5B225 và số IC: 4104A-AR5B225.

Kết luận giám định số 313/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 20/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 07 (bảy) đoạn ống nhựa và 01 (một) túi nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 1,6434 gam.

Kết luận giám định số 223/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 25/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Chất màu nâu bên trong đầu tròn của ống thủy tinh được niêm phong trong túi niêm phong mã số FS3 24184989 gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,1327 gam.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy H tàng trữ là 1,7761 gam loại Methamphetamine.

Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chất ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 1,6753 gam loại Methamphetamine, gồm 1,5775 gam đựng trong phong bì số 313/2025 và 0,0978 gam đựng trong phong bì số PS3 24184989 là chất cấm lưu hành, 01 (một) hộp quẹt, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 giỏ bằng vải dùng đựng trái phép chất ma túy và 01 máy tính xách tay dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy để xử lý theo quy định của pháp luật.

Dương Thị Hồng H mua 800.000 đồng ma túy nhưng chưa thanh toán cho Dương Minh T1.

Quá trình điều tra, Dương Thị Hồng H khai nhận hành vi phạm tội của H, lời khai của H phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKSKV5 ngày 27/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận do bị cáo không có điện thoại di động nên dùng máy tính xách tay có cài Zalo trên máy tính để hỏi mua ma túy của T1. Số tiền mua ma túy bị cáo hỏi mua của T1 là 800.000 đồng nhưng bị cáo chưa có tiền trả và T1 cho thiếu nợ lại. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: chất ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 1,6753 gam loại Methamphetamine, gồm: 1,5775 gam đựng trong phong bì số 313/2025 và 0,0978 gam đựng trong phong bì số PS3 24184989; 01 (một) hộp quẹt, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 giỏ bằng vải dùng đựng trái phép chất ma túy.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 máy tính xách tay của bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền 800.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định:

Lúc 08 giờ 30 phút ngày 18/11/2025, tại nhà Số D, khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long, Dương Thị Hồng H đã có hành vi cất giấu trái phép 1,7761 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc cất giữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo có vẫn cố ý thực hiện để sử dụng nhằm thoả mãn cơn nghiện. Với ý thức và hành vi đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được áp dụng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Người phạm tội là phụ nữ có thai”, đang có nghĩa vụ nuôi 02 con chưa thành niên dưới 15 tuổi quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là không lớn, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: chất ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 1,6753 gam loại Methamphetamine, gồm: 1,5775 gam đựng trong phong bì số 313/2025 và 0,0978 gam đựng trong phong bì số PS3 24184989; 01 (một) hộp quẹt, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 giỏ bằng vải có chữ “SOIGEN” màu nâu dùng đựng trái phép chất ma túy là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 máy tính xách tay nhãn hiệu “ASUS”, số ID: PPD-AR5B225 và số IC: 4104A-AR5B225 do bị cáo dùng liên lạc mua ma túy.

Số tiền 800.000 đồng bị cáo mua ma túy chưa thanh toán cho người bán nên buộc bị cáo giao nộp để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Đối với hành vi của người bán ma túy cho bị cáo đã xảy ra ngoài phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân khu vực 5- Vĩnh Long nên Cơ quan điều tra đã tách và chuyển xử lý trong vụ án khác là phù hợp. Đối với Huỳnh Đăng H2 khi điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi nhận ma túy; Nguyễn Định T2 là bạn trai ở cùng phòng với bị cáo vào thời điểm Công an kiểm tra nhưng Cơ quan có thẩm quyền không chứng minh được có liên quan với hành vi phạm tội của bị cáo nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[9] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị Hồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 18/11/2025 đến ngày 21/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 1,6753 gam loại Methamphetamine, gồm: 1,5775 gam đựng trong phong bì số 313/2025 và

0,0978 gam đựng trong phong bì số PS3 24184989; 01 (một) hộp quẹt, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 giỏ bằng vải có chữ “SOIGEN” màu nâu.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 máy tính xách tay nhãn hiệu “ASUS”, số ID: PPD-AR5B225 và số IC: 4104A-AR5B225.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2026).

Buộc bị cáo giao nộp số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình